

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 20 /NQ-CP

Hà Nội, ngày 18 tháng 3 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

**Về Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc
trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020**

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 52/2017/QH14 ngày 21 tháng 10 năm 2017 của Quốc hội về chủ trương đầu tư Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020;

Căn cứ Nghị định số 138/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ;

Xét đề nghị của Bộ Giao thông vận tải tại văn bản số 2054/BGTVT-ĐTCT ngày 01 tháng 3 năm 2018,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua một số đề xuất của Bộ Giao thông vận tải để triển khai Dự án xây dựng một số đoạn đường bộ cao tốc trên tuyến Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2017 - 2020 đã được Quốc hội khoá XIV thông qua tại Nghị quyết số 52/2017/QH14 ngày 21 tháng 10 năm 2017 (Sau đây gọi tắt là Dự án), bảo đảm nguyên tắc công khai, minh bạch, có cơ chế giám sát, quản lý và sử dụng hiệu quả vốn đầu tư:

1. Nguyên tắc, nội dung chi và quản lý phần vốn đầu tư của Nhà nước tham gia thực hiện các dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư như sau:

- Nguyên tắc chi: (i) Sử dụng vốn Nhà nước để thực hiện các hạng mục công việc do cơ quan nhà nước tổ chức thực hiện; (ii) Vốn Nhà nước phải được quản lý chặt chẽ phù hợp với quy định pháp luật.

- Nội dung chi: (i) Chi phí công tác tư vấn trong giai đoạn chuẩn bị Dự án, thiết kế kỹ thuật, dự toán, tư vấn giao dịch, tư vấn kiểm định chất lượng trong

quá trình thi công của cơ quan nhà nước; chi phí của Ban quản lý dự án thuộc Cơ quan nhà nước có thẩm quyền; chi phí rà phá bom mìn, vật nổ; chi phí giải phóng mặt bằng, tái định cư và các chi phí khác thuộc trách nhiệm của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền. (ii) Hỗ trợ một phần chi phí xây dựng công trình để đảm bảo tính khả thi về tài chính; mức hỗ trợ sẽ được tính toán cụ thể trên cơ sở phương án tài chính của từng dự án.

- Quản lý phần vốn đầu tư của Nhà nước: (i) Các nội dung chi cho các hạng mục công việc do cơ quan nhà nước thực hiện, quản lý theo quy định của Luật đầu tư công. (ii) Phần vốn đầu tư của Nhà nước hỗ trợ một phần chi phí xây dựng công trình để đảm bảo tính khả thi về tài chính, quản lý theo quy định tại Nghị định số 15/2015/NĐ-CP của Chính phủ; sau khi đã giải ngân hết 50% vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư và đủ điều kiện giải ngân phần vốn vay sẽ thực hiện giải ngân song song theo tỷ lệ phần vốn đầu tư của Nhà nước, vốn vay thương mại và vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư trên cơ sở khối lượng thực hiện, được nghiệm thu, được quy định cụ thể tại hợp đồng dự án.

2. Vốn chủ sở hữu nhà đầu tư tham gia Dự án tính toán trong báo cáo nghiên cứu khả thi và hồ sơ mời thầu với tỷ lệ 20% tổng vốn đầu tư.

3. Mức lợi nhuận trên phần vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư khi tính toán phương án tài chính để phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi và hồ sơ mời thầu lựa chọn nhà đầu tư bằng mức lợi nhuận trung bình trên phần vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư ở các dự án BOT đường bộ đã triển khai trong thời gian vừa qua; mức lợi nhuận chính thức của nhà đầu tư được xác định thông qua đấu thầu cạnh tranh.

4. Triển khai lập, phê duyệt thiết kế kỹ thuật, dự toán xây dựng công trình làm cơ sở xác định tổng vốn đầu tư và phương án tài chính trong hồ sơ mời thầu đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư để kiểm soát chặt chẽ hơn chi phí đầu tư.

5. Việc lựa chọn nhà đầu tư phải qua đấu thầu; trường hợp chỉ có 01 nhà đầu tư trúng sơ tuyển sẽ báo cáo Chính phủ xem xét, quyết định.

6. Bộ Giao thông vận tải (Bộ GTVT) bổ sung vào dự thảo hợp đồng dự án trong hồ sơ mời thầu lựa chọn nhà đầu tư quy định “Nhà đầu tư vi phạm hợp đồng trong trường hợp sau 06 tháng không ký được hợp đồng tín dụng với ngân hàng, tổ chức tín dụng đủ phần vốn vay theo quy định để triển khai dự án; Cơ quan nhà nước có thẩm quyền sẽ tịch thu bảo đảm thực hiện hợp đồng và hợp đồng hết hiệu lực”. Bộ GTVT báo cáo Thủ tướng Chính phủ và đề xuất giải pháp xử lý.

7. Sử dụng giá trị vốn góp của Nhà nước thông qua đấu thầu là giá trị thanh toán cho nhà đầu tư. Trường hợp có điều chỉnh, bổ sung hạng mục do cơ quan

nhà nước có thẩm quyền quyết định sẽ thanh toán theo quy định từ nguồn vốn đầu tư của Nhà nước, nằm trong chi phí dự phòng khối lượng của Dự án. Việc thay đổi giải pháp kỹ thuật, áp dụng khoa học công nghệ mới dẫn đến kinh phí tăng - giảm do nhà đầu tư tự chịu hoặc được hưởng; Bộ Giao thông vận tải có trách nhiệm giám sát nội dung thay đổi giải pháp kỹ thuật, bảo đảm chất lượng công trình.

8. Bổ sung dự án đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông vào danh mục các công trình, dự án trọng điểm ngành GTVT; Thủ tướng Chính phủ kiện toàn Ban chỉ đạo Nhà nước các công trình, dự án trọng điểm ngành GTVT, bổ sung thành viên là Lãnh đạo Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố có dự án đi qua.

9. Thành lập Tổ công tác liên ngành để hỗ trợ cơ quan nhà nước có thẩm quyền đàm phán, thực hiện dự án gồm đại diện Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Bộ KH&ĐT), Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Xây dựng, Bộ Tư pháp và địa phương nơi có dự án đi qua, có mời thêm một số chuyên gia (nếu cần thiết).

10. Đối với dự án Phan Thiết - Dầu Giây

a) Thủ tướng Chính phủ quyết định dừng triển khai Quyết định số 1597/QĐ-TTg ngày 26 tháng 10 năm 2012 về việc ban hành cơ chế quản lý, thực hiện dự án cao tốc Dầu Giây - Phan Thiết thí điểm theo hình thức PPP và chấm dứt việc chỉ định Công ty TNHH tập đoàn Bitexco (Công ty Bitexco) là Nhà đầu tư thứ nhất thực hiện dự án. Giao Bộ GTVT thông báo với Ngân hàng Thế giới.

b) Bộ GTVT giao Công ty Bitexco tiếp tục thực hiện hoàn chỉnh, cập nhật báo cáo NCKT theo nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ giao trước đây.

c) Bộ GTVT phối hợp Bộ KH&ĐT, Bộ Tài chính tổ chức xác định chi phí chuẩn bị dự án và chi phí cơ hội cho Công ty Bitexco, đàm phán với Công ty Bitexco theo 02 phương án sau để báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định:

- Phương án 1 (Công ty Bitexco không tiếp tục tham gia đầu tư Dự án): Nhà nước sử dụng vốn trái phiếu Chính phủ bố trí cho Dự án để thanh toán chi phí chuẩn bị dự án và khoản chi phí cơ hội cho Công ty Bitexco ngay sau khi báo cáo nghiên cứu khả thi được phê duyệt.

- Phương án 2 (Công ty Bitexco tham gia đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư): Công ty Bitexco được hưởng ưu đãi theo quy định tại Nghị định số 30/2015/NĐ-CP của Chính phủ; kinh phí chuẩn bị dự án nằm trong chi phí đầu tư của Dự án và được thanh toán bằng nguồn vốn trái phiếu Chính phủ bố trí cho Dự án ngay sau khi có kết quả đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư.

11. Một số nhiệm vụ cụ thể của các bộ, ngành và địa phương

a) Bộ GTVT: (i) Căn cứ quy mô từng dự án thành phần, tổ chức thẩm định và quyết định đầu tư theo trình tự, thủ tục quy định của pháp luật; đối với phần vốn đầu tư của Nhà nước tham gia thực hiện các dự án đầu tư theo hình thức PPP, Bộ GTVT báo cáo Thủ tướng Chính phủ quyết định trước khi phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi. (ii) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan xây dựng và ban hành văn bản quy định quy trình quyết toán hợp đồng đối với nhà đầu tư. (iii) Bộ GTVT và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam nghiên cứu, đề xuất phương án huy động vốn tín dụng cho dự án.

b) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành văn bản hướng dẫn các điều kiện cụ thể để nhà đầu tư các dự án được tiếp cận, cung cấp vốn tín dụng, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quyết định những vấn đề vượt thẩm quyền; đồng thời, phối hợp Bộ GTVT, Bộ KH&ĐT, Bộ Tài chính nghiên cứu, đề xuất phương án huy động vốn tín dụng cho dự án.

c) Bộ KH&ĐT ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định cụ thể về xác định vốn lưu động trong tổng vốn đầu tư dự án.

d) Bộ Tài chính ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định cụ thể về mức lợi nhuận trên phần vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư; hướng dẫn thanh toán vốn Nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP, quyết toán công trình dự án hoàn thành.

đ) Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo thực hiện, rút ngắn thời gian thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường và khung chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, đáp ứng tiến độ các Dự án.

e) Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố có dự án đi qua chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện công tác giải phóng mặt bằng đáp ứng tiến độ các Dự án.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

- Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương liên quan đến dự án tổ chức thực hiện các giải pháp nêu trên theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

- Bộ GTVT, Bộ KH&ĐT, Bộ Tài chính, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Xây dựng và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam căn cứ chức năng, nhiệm vụ tiếp tục phối hợp chặt chẽ, có hiệu quả trong tham mưu, đề xuất các giải pháp, biện pháp thực hiện Dự án; kịp thời báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo quy định.

- Bộ Thông tin và Truyền thông và các cơ quan thông tấn, báo chí phối hợp với Ban Tuyên giáo Trung ương, các bộ, ngành trung ương và địa phương tổ chức phổ biến, tuyên truyền rộng rãi chủ trương thực hiện Dự án trong các ngành, các cấp và nhân dân./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng TW và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các UB của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- UB Giám sát tài chính quốc gia;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý, Thư ký Thủ tướng, các Phó Thủ tướng, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, TGD Công Thông tin điện tử;
- Lưu: VT, CN (2b). *20+*

**TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG**



Nguyễn Xuân Phúc